

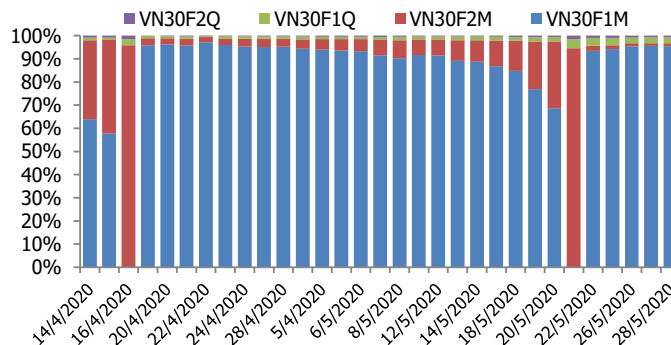
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2006	18/6/2020	21	790.00	20,763
VN30F2007	16/7/2020	49	776.00	274
VN30F2009	17/9/2020	112	761.60	545
VN30F2012	17/12/2020	203	762.90	163

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường trong nước đã tăng điểm trở lại nhờ sự hỗ trợ từ thị trường quốc tế cùng lực kéo của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Tuy vậy, độ rộng thị trường cho thấy đây là phiên "xanh vỏ đỏ lòng". Điểm tích cực là khối ngoại đã quay trở lại mua ròng mạnh với tổng giá trị 275 tỷ đồng. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 3,91 điểm (+0,46%) lên 861,39 điểm, trong đó chỉ số VN30 tăng 2,7 điểm (+0,34%) lên 804,06 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán, toàn thị trường có 164 mã tăng/204 mã giảm, ở rổ VN30 có 14 mã tăng, 10 mã giảm và 6 mã giữ tham chiếu. Bên cạnh đó nhóm midcap và smallcap cũng tăng lần lượt 0,11% và 0,22%.
- Mặc dù ghi nhận những diễn biến giằng co trong phiên giao dịch hôm nay, ¾ số hợp đồng tương lai trên thị trường vẫn đóng cửa trong sắc xanh, với mức tăng từ 2,8 đến 7,1 điểm trong khi chỉ số cơ sở VN30 chỉ tăng nhẹ 2,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa. Cụ thể basis của hợp đồng kỳ hạn tháng 6 tăng nhẹ từ -18,46 điểm lên -14,06 điểm. Trong khi basis hợp đồng VN30F2007 thay đổi không đáng kể, hiện ở mức -28,06 điểm. Với xu thế chưa rõ ràng thì chiến lược trading sẽ được ưu tiên, hoạt động Long Short cần chủ động và đặt Stoploos chặt chẽ. Canh Long nếu chỉ số test thành công vùng hỗ trợ 778-782 điểm, hoạt động Short mở ra nếu chỉ số kiểm nghiệm không thành công vùng 794-798 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, chỉ số VN30-Index tạo cây nến thân nhỏ hàm ý sự giằng co giữa bên mua và bên bán. Hình ảnh bóng nến tại vùng hỗ trợ 785-800 điểm cho thấy lực cầu tại vùng này giúp chỉ số bật tăng trở lại. Trong những phiên giao dịch tới, các nhịp rung lắc sẽ thường xuyên diễn ra khi chỉ số liên tục test các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự mạnh. Hỗ trợ gần nhất của chỉ số nằm ở vùng 785-795 điểm và kháng cự mạnh 816-820 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường sẽ xuất hiện nhiều nhịp giằng co và rung lắc mạnh. Canh Long nếu chỉ số test thành công vùng hỗ trợ 778-782 điểm, hoạt động Short mở ra nếu chỉ số kiểm nghiệm không thành công vùng 794-798 điểm.

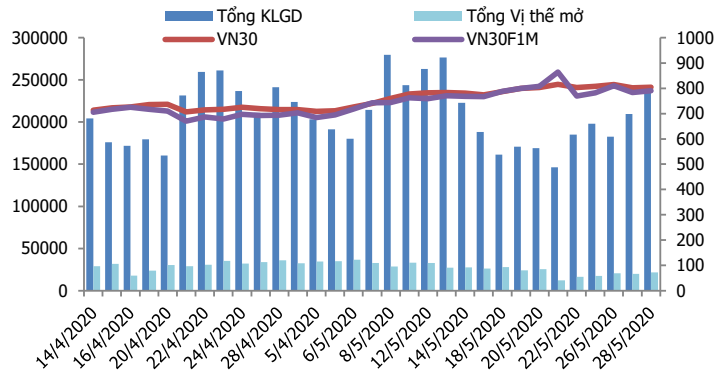
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế mở vị thế Long/short spread mới và chờ đợi cơ hội giao dịch chênh lệch giá rõ ràng hơn.

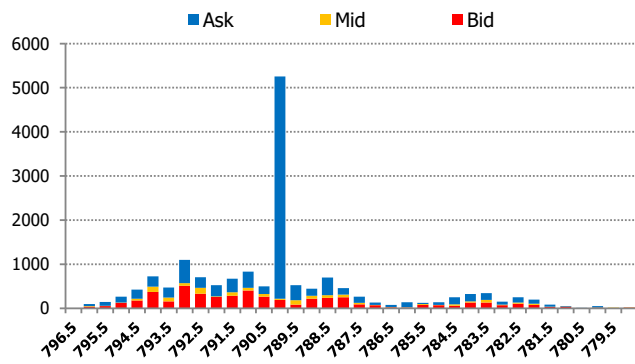
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2006	790.0	0.91	234,116	12.4	20,763	9.4
VN30F2007	776.0	0.39	841	10.8	274	24.5
VN30F2009	761.6	-0.07	274	8.3	545	7.9
VN30F2012	762.9	0.37	739	413.2	163	7.2
Tổng			235,970	12.7	21,745	9.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Mặc dù ghi nhận những diễn biến giằng co trong phiên giao dịch hôm nay, ¾ số hợp đồng tương lai trên thị trường vẫn đóng cửa trong sắc xanh, với mức tăng từ 2,8 đến 7,1 điểm trong khi chỉ số cơ sở VN30 chỉ tăng nhẹ 2,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 235.970 hợp đồng, tăng 12,65%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 234.116 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2006 là 806,76 điểm (cao hơn 16,76 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2007 là 810,37 điểm (+34,37 điểm), VN30F2009 là 818,57 điểm (+56,97 điểm) và VN30F2012 là 830,54 điểm (+67,64 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	778-782	772-776	764-768
Kháng cự	794-798	800-805	816-821

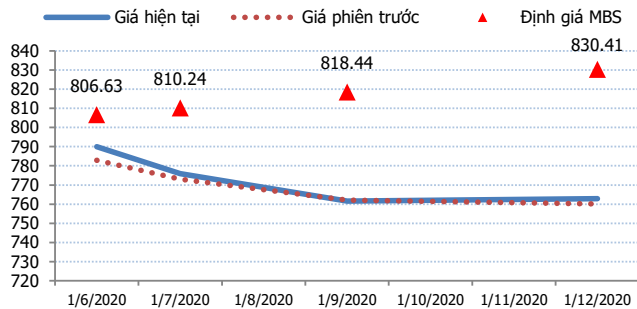
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-14	-9.90	-4.1	-10.34
VN30F1Q - VN30F1M	-28.4	-20.80	-7.6	-23.24
VN30F1Q - VN30F2M	-14.4	-10.90	-3.5	-12.9
VN30F2Q - VN30F1M	-27.1	-22.80	-4.3	-23.44
VN30F2Q - VN30F2M	-13.1	-12.90	-0.2	-13.1
VN30F2Q - VN30F1Q	1.3	-2.00	3.3	-0.2

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



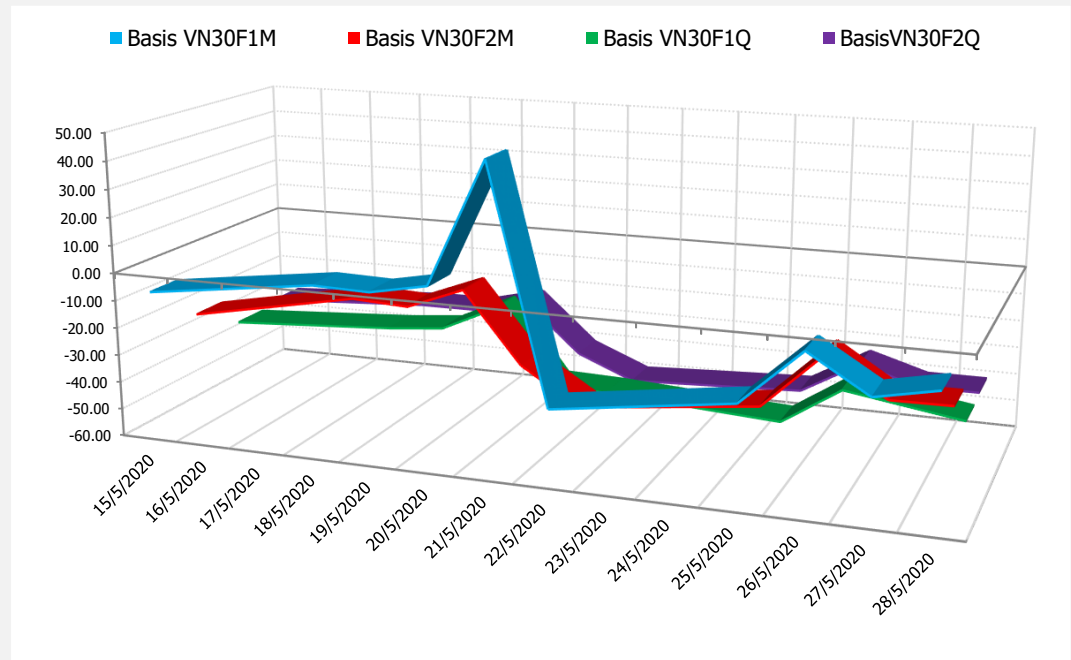
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Mặc dù ghi nhận những diễn biến giảm co trong phiên giao dịch hôm nay, ¾ số hợp đồng tương lai trên thị trường vẫn đóng cửa trong sắc xanh, với mức tăng từ 2,8 đến 7,1 điểm trong khi chỉ số cơ sở VN30 chỉ tăng nhẹ 2,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa. Cụ thể basis của hợp đồng kỳ hạn tháng 6 tăng nhẹ từ -18,46 điểm lên -14,06 điểm. Trong khi basis hợp đồng VN30F2007 thay đổi không đáng kể, hiện ở mức -28,06 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng sau khi thu hẹp trong phiên trước, đã mở rộng trở lại trong phiên nay, hiện nằm trong khoảng -28,4 điểm đến +1,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1007 – VN30F2006) giảm 4,1 điểm so với phiên liền trước, hiện ở mức -14 điểm. Trong bối cảnh chênh lệch giá giữa hai kỳ hạn gần nhất biến động không đáng kể, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/short spread mới với cặp hợp đồng này và chờ đợi cơ hội giao dịch chênh lệch giá rõ ràng hơn.

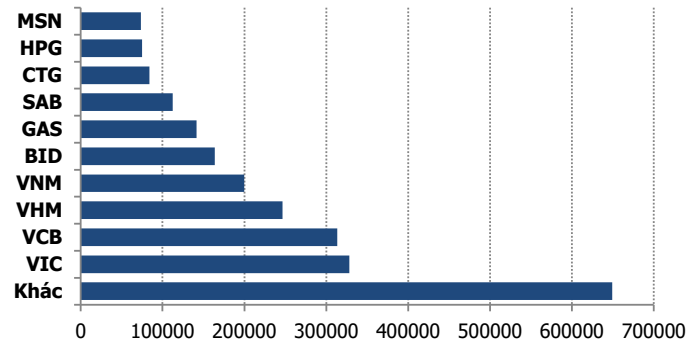
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



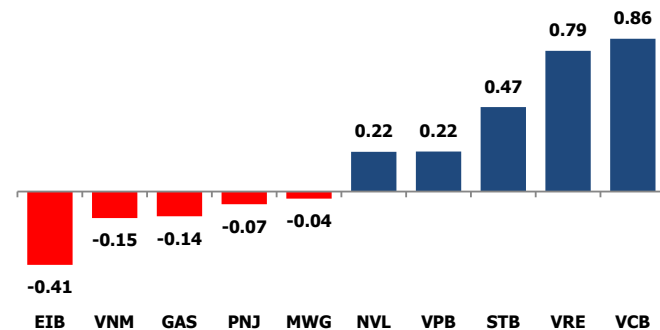
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	861.39	804.06
Thay đổi	3.91	2.70
%Chg	0.46	0.34
YTD	-10.36	-8.53
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,004.25	2,387.45
P/E	14.23	11.49
P/B	1.92	1.83

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong nhóm VN30, VRE là cái tên nổi bật nhất phiên chiều, thay thế CTD (dù CTD vẫn giữ vững đà tăng khá). 2 mã khác thuộc họ Vingroup cũng tăng nhẹ, 1 phần nhờ Vingroup hợp ĐHĐCĐ. Tuy nhiên số cổ phiếu tăng giá trong nhóm này chỉ còn 14 mã, giảm tới 9 mã so với cuối phiên sáng, trong đó có cả những mã chuyển sang giảm giá như VNM, BVH...

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,70 điểm (+0,30%) lên 804,06 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/10 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 130,05 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.960 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ trở lại mua ròng 275 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại tập trung vào các Bluechips như VCB (103,57 tỷ đồng), VHM (86,85 tỷ đồng), VRE (44,54 tỷ đồng), CTG (31 tỷ đồng), POW (18,65 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	861.39	0.46	14.23	(10.36)
Dow Jones	25,400.64	(0.58)	18.83	(10.99)
S&P500	3,029.73	(0.21)	21.07	(6.22)
Nikkei 225	21,786.01	(0.59)	25.08	(7.91)
Shanghai	2,846.22	0.33	14.53	(6.69)
DAX	11,781.13	1.06	22.23	(11.08)
Vàng	1,713.11	(0.30)		12.91
Dầu WTI	33.24	(1.39)		(45.56)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 26/05/2020			
Mỹ- Doanh số bán nhà	627K	490K	623K
Thứ Tư - 27/05/2020			
TQ- LN ngành Công nghiệp	-34.90%		-4.30%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-4.800M		8.700M
Thứ Năm - 28/05/2020			
Mỹ- GDP quý 1	2.1%	-4.8%	
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	2.438K	2.100K	
Thứ Sáu - 29/05/2020			
EU-CPI tháng 5	0.30%	0.10%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Bị bán tháo vào cuối phiên, Phố Wall quay đầu giảm điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 147,63 điểm, tương đương 0,58%, xuống 25.400,64 điểm. S&P 500 giảm 6,4 điểm, tương đương 0,21%, xuống 3.029,73 điểm. Nasdaq giảm 43,37 điểm, tương đương 0,46%, xuống 9.368,99 điểm.
- Giá dầu WTI tăng gần 3% dù dự trữ dầu tại Mỹ tăng bất ngờ. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex tăng 90 xu (tương đương 2,7%) lên 33,71 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn Luân Đôn tăng 55 xu (tương đương 1,6%) lên 35,29 USD/thùng.
- Các hợp đồng vàng tương lai tăng nhẹ vào ngày thứ Năm (28/05), khi căng thẳng Mỹ - Trung vẫn được tập trung chú ý, qua đó thúc đẩy nhu cầu mua tài sản trú ẩn an toàn trên Phố Wall. Đóng cửa, hợp đồng vàng giao tháng 8 tăng 1,50 USD (tương đương 0,1%) lên 1.728,30 USD/oz, rút khỏi đỉnh trong phiên là 1.743,70 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 ngân hàng VCB, VRE và STB là nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, riêng VCB đóng góp 0,87 điểm cho VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.57	114,800	-0.17	1.05%	115.718	-0.15	21.05	6.66
TCB	Banks	7.75	20,900	0.00	1.92%	33.21	0.00	7.00	1.14
VIC	Real Estate Investment & Services	7.58	97,000	0.10	1.25%	30.5	0.06	46.30	4.06
HPG	General Industrials	7.35	27,200	0.00	2.60%	395.054	0.00	9.84	1.51
VPB	Banks	6.43	23,100	0.43	3.30%	149.685	0.22	6.16	1.26
VCB	Banks	5.62	84,500	1.93	2.53%	155.624	0.86	17.43	3.69
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.91	48,000	0.00	1.25%	57.6	0.00	11.49	2.55
VJC	Travel & Leisure	4.84	113,300	0.27	1.06%	49.53	0.10	15.94	3.98
MSN	Financial Services	4.79	62,800	0.48	1.60%	50.08	0.18	15.85	1.73
VHM	Real Estate Investment & Services	4.75	75,000	0.40	2.15%	326.932	0.15	9.59	3.92
MBB	Banks	4.08	17,300	0.00	1.45%	59.725	0.00	5.09	0.99
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.06	84,700	-0.12	1.42%	80.821	-0.04	9.62	2.87
STB	Banks	3.03	10,300	1.98	5.47%	173.161	0.47	7.75	0.67
NVL	Real Estate Investment & Services	3.00	54,300	0.93	4.17%	73.565	0.22	15.15	2.33
EIB	Banks	2.88	16,900	-1.74	4.14%	8.637	-0.41	21.83	1.29
CTG	Banks	2.74	22,550	0.67	2.68%	134.283	0.15	8.98	1.07
HDB	Banks	2.61	23,700	0.00	1.48%	12.157	0.00	6.45	1.21
SAB	Beverages	2.01	175,200	0.00	2.43%	13.042	0.00	26.08	6.52
VRE	General Retailers	1.88	26,900	5.49	5.88%	170.85	0.79	21.94	2.27
PNJ	General Retailers	1.84	62,700	-0.48	1.45%	50.006	-0.07	11.95	2.83
GAS	Oil & Gas Producers	1.15	73,900	-1.47	2.03%	41.198	-0.14	12.70	2.78
BID	Banks	1.07	40,700	2.26	2.89%	77.429	0.19	19.02	2.15
SSI	Financial Services	0.87	14,850	-0.34	2.03%	72.832	-0.02	12.17	0.97
PLX	#N/A	0.82	46,800	-0.21	0.97%	21.502	-0.01	53.84	2.97
REE	Industrial Engineering	0.79	31,450	-0.32	1.43%	15.358	-0.02	6.32	0.96
POW	#N/A	0.79	10,400	0.97	2.44%	45.28	0.06	10.12	0.91
SBT	Food Producers	0.64	14,900	-0.33	1.35%	33.871	-0.02	87.30	1.22
BVH	Financial Services	0.55	50,400	-0.20	2.61%	38.983	-0.01	38.58	1.94
CTD	Construction & Materials	0.43	76,800	3.64	5.37%	36.734	0.12	9.56	0.69
ROS	Construction & Materials	0.16	3,410	0.29	2.65%	20.525	0.00	12.63	0.32

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn